|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GD&ĐT BẮC GIANG  **TRƯỜNG THPT YÊN DŨNG SỐ 3**  *(Đề gồm có 03 trang)* | **ĐỀ THI THỬ LẦN 1**  **Năm học: 2023-2024**  **Môn: Ngữ văn 10**  *Thời gian làm bài: 120 phút, không kể giao đề* |

**I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản:**

**Tóm tắt**: “Nhà mẹ Lê” của nhà văn Thạch Lam (\*) là câu chuyện kể về cuộc đời nhiều đau khổ, nghèo đói của những người dân ngụ cư. Nổi bật trong đó chính là gia đình nhà mẹ Lê với một người mẹ nghèo khổ, sống một mình và nuôi 11 người con, sống trong túp lều rộng bằng hai manh chiếu, tài sản có giá trị nhất là chiếc giường gãy.

*Nhà mẹ Lê là một gia đình một người mẹ với mười một người con. Bác Lê là một người đàn bà nhà quê chắc chắn và thấp bé, da mặt và chân tay răn reo như một quả trám khô. Khi bác mới đến phố, ai ai cũng chú ý đến đám con của bác: Mười một đứa, mà đứa nhớn mới có mười bảy tuổi! Đứa bé nhất hãy còn bế trên tay.*

*Mẹ con bác ta ở một căn nhà cuối phố, cái nhà cũng lụp xụp như những căn nhà khác. Chừng ấy người chen chúc trong một khoảng rộng độ bằng hai chiếc chiếu, có mỗi một chiếc giường nan đã gẫy nát. Mùa rét thì giải ổ rơm đầy nhà, mẹ con cùng nằm ngủ trên đó, trông như một cái ổ chó, chó mẹ và chó con lúc nhúc. Đối với những người nghèo như bác, một chỗ ở như thế cũng tươm tất lắm rồi. Nhưng còn cách kiếm ăn? Bác Lê chật vật, khó khăn suốt ngày cũng không đủ nuôi chừng ấy đứa con. Từ buổi sáng tinh sương, mùa nực cũng như mùa rét, bác ta đã phải trở dậy để đi làm mướn cho những người có ruộng trong làng. Những ngày có người mướn ấy, tuy bác phải làm vất vả, nhưng chắc chắn buổi tối được mấy bát gạo và mấy đồng xu về nuôi lũ con đói đợi ở nhà. Đó là những ngày sung sướng. Nhưng đến mùa rét, khi các ruộng kia đã gặt rồi, cánh đồng chỉ* *còn trơ cuống rạ dưới gió bấc lạnh như lưỡi dao sắc khía vào da, bác Lê lo sợ vì không ai mượn bác làm việc gì nữa. Thế là cả nhà nhịn đói. Mấy đứa nhỏ nhất, con Tý, con Phún, thằng Hi mà con chị nó bế, chúng nó khóc lả đi mà không có cái ăn. Dưới manh áo rách nát, thịt chúng nó thâm tím lại vì rét như thịt con trâu chết. Bác Lê ôm lấy con trong ổ rơm để mong lấy cái ấm của mình ấp ủ cho nó.*

*(…) Cuộc đời của gia đình bác Lê cứ như thế mà lặng lẽ qua, ngày no rồi lại ngày đói. Tuy vậy, cũng có những ngày vui vẻ. Những ngày nắng ấm trong năm, hay những buổi chiều mùa hạ, mẹ con bác Lê cùng nhau ngồi chơi ở trước cửa nhà. Các người hàng xóm cũng làm như thế. Các bà mẹ ngồi rủ rỉ với nhau những câu chuyện kín đáo, các trẻ con nô đùa dưới quán chợ, còn các bà già thì ngồi rũ tóc tìm chấy ngoài bóng nắng. Bác Lê đem thằng Hi, con Phún ra gọt tóc cho chúng nó bằng một cái mảnh chai sắc. Thằng cả ngồi đan lại cái lờ, còn những đứa khác chơi quanh gần đấy. Trong ngày hè nóng nực, con bác Lê đứa nào cũng lở đầu - bác ta bảo là một cái bệnh gia truyền từ đời ông tam đại - nên bác lấy phẩm xanh bôi cho chúng nó. Trông mẹ con bác lại giống một mẹ con đàn gà, mà những con gà con người ta bôi xanh lên đầu cho khỏi lẫn. Người phố chợ vẫn thường nói đùa bác Lê về đàn con đông đúc ấy. Bác Đối, kéo xe, người vui tính nhất xóm, không lần nào đi qua nhà bác Lê mà không bảo:*  
 *- Bác phải nhớ thỉnh thoảng đếm lại con không quên mất.*  
*Bác Lê bao giờ cũng trả lời một câu:*

*- Mất bớt đi cho nó đỡ tội!*

*Nhưng mọi người biết bác Lê quý con lắm. Tuy bác hết sức công bằng, người ta cũng thấy bác yêu thằng Hi hơn cả, nó là con thứ chín, và ốm yếu xanh xao nhất nhà. Bác thường bế nó lên lòng, hôn hít, rồi khoe với hàng xóm: Nội cả nhà chỉ có nó là giống thầy cháu như đúc. Rồi bác ôm con ngồi lặng yên một lát, như để nhớ lại chuyện gì đã lâu lắm.*

(Trích *Nhà mẹ Lê* - *Thạch Lam* *tuyển tập,* NXB Văn học, 2012, trang 183-184 )

(\*) Thạch Lam là cây bút tiêu biểu của văn xuôi lãng mạn 1930-1945. Văn chương của ông nhẹ nhàng, trong trẻo nhưng vẫn bám sát vào hiện thực cuộc sống, phát hiện ra vẻ đẹp tâm hồn, phẩm chất của con người ẩn khuất sau cuộc sống tăm tối và khắc nghiệt. Vì vậy, tác phẩm của ông thường mang giá trị nhân đạo.  
**Lựa chọn đáp án đúng:**

**Câu 1.** Xác định ngôi kể trong đoạn trích?

A. Ngôi thứ nhất. B. Ngôi thứ hai.  
 C. Ngôi thứ ba. D. Kết hợp ngôi thứ nhất và ngôi thứ ba.

**Câu 2**. Theo đoạn trích, những ngày sung sướng với bác Lê là:

1. Những ngày có người mướn, tuy bác phải làm vất vả *nhưng chắc chắn buổi tối được mấy bát gạo và mấy đồng xu về nuôi lũ con đói đợi ở nhà.*
2. Những ngày mưa gió, bác không phải đi làm được ngồi ôm thằng Hi,đứa con bác thương nhất nhà.
3. *Những ngày nắng ấm trong năm, hay những buổi chiều mùa hạ, mẹ con bác Lê cùng nhau ngồi chơi ở trước cửa nhà.*
4. Những ngày rét, *khi các ruộng lúa đã gặt rồi, cánh đồng chỉ còn trơ cuống rạ... không ai mướn bác làm việc gì nữa.*

**Câu 3.** Ngoại hình bác Lê được miêu tả qua chi tiết nào?

A. bác ta ở một căn nhà cuối phố, cái nhà cũng lụp xụp như những căn nhà khác.

B. mẹ con cùng nằm ngủ trên đó, trông như một cái ổ chó, chó mẹ và chó con lúc nhúc.

C. Dưới manh áo rách nát, thịt chúng nó thâm tím lại vì rét, như thịt con trâu chết.

D. một người đàn bà nhà quê chắc chắn và thấp bé, da mặt và chân tay răn reo như một quả trám khô.

**Câu 4.** Biện pháp tu từ nào được sử dụng trong câu: *Trong ngày hè nóng nực, con bác Lê đứa nào cũng lở đầu - bác ta bảo là một cái bệnh gia truyền từ đời ông tam đại - nên bác lấy phẩm xanh bôi cho chúng nó*?

1. Biện pháp liệt kê. B. Biện pháp chêm xen.
2. Câu đặc biệt. D. Biện pháp nói quá.

**Câu 5.** Nội dung của văn bản trên là gì?

A. Kể về gia cảnh nghèo túng, đói khổ của nhà mẹ Lê cùng tấm lòng yêu thương con vô hạn của người mẹ nghèo.

B. Kể về cuộc đời của mẹ Lê.

C. Kể về cuộc sống của người nông dân trước Cách mạng tháng Tám.

D. Kể về tình yêu thương con của mẹ Lê.

**Câu 6.** Nhân vật bác Lê trong đoạn trích là người mẹ như thế nào?

1. Người mẹ nghèo, đông con, làm quanh năm vẫn không đủ ăn.
2. Người mẹ nghèo, đông con, vất vả quanh năm vẫn không đủ ăn nhưng có lòng thương con vô hạn.
3. Người mẹ nghèo, đông con, vất vả quanh năm vẫn không đủ ăn nên muốn *Mất bớt đi cho nó đỡ tội!*
4. Người mẹ nghèo, vất vả quanh năm vẫn không đủ ăn nhưng vẫn giữ hi vọng về một cuộc sống tốt đẹp hơn.

**Câu 7.** Đoạn trích ***không*** thể hiện tình cảm, thái độ gì của nhà văn đối với nhân vật?

A. Trân trọng, ngợi ca vẻ đẹp của tình mẫu tử, của sự hi sinh ở hình ảnh mẹ Lê.

B. Tố cáo xã hội tàn ác đã gây nên nỗi khổ cho con người, đẩy họ vào bước đường cùng.

C. Xót xa, thương cảm cho cảnh ngộ nghèo khổ của nhà bác Lê.

D. Bộc lộ thái độ chế giễu trước gia cảnh nghèo nàn của bác Lê: *Mùa rét thì giải ổ rơm đầy nhà, mẹ con cùng nằm ngủ trên đó, trông như một cái ổ chó, chó mẹ và chó con lúc nhúc.*

**Trả lời câu hỏi/ thực hiện các yêu cầu:**

**Câu 8.** Nêu hiệu quả của phép so sánh trong câu văn sau: *Dưới manh áo rách nát, thịt chúng nó thâm tím lại vì rét, như thịt con trâu chết.*

**Câu 9.** Qua đoạn trích, em hiểu được điều gì về hoàn cảnh của người nông dân Việt Nam trước Cách mạng tháng Tám. Liên hệ với một tác phẩm văn học mà em biết cũng viết về cuộc sống của người nông dân Việt Nam trước Cách mạng tháng Tám 1945.

**Câu 10.** Từ nội dung của đoạn trích, anh/chị hãy trình bày suy nghĩ về vai trò của tình yêu thương trong xã hội hiện nay (viết khoảng 5-7 câu).

**PHẦN II. Viết (4.0 điểm)**

Anh/Chị hãy viết bài văn nghị luận (khoảng 500 chữ) trình bày cảm nhận về nhân vật mẹ Lê trong đoạn trích ở phần Đọc hiểu.

-------------------Hết--------------------

***Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.***

Họ và tên thí sinh:......................................................., Số báo danh:.............................................

Cán bộ coi thi thứ nhất:……………………………….., Chữ kí:………………………………..

Cán bộ coi thi thứ hai:……………………………..….., Chữ kí:………………………………..

|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GD&ĐT BẮC GIANG  **TRƯỜNG THPT YÊN DŨNG SỐ 3**  *(Đáp án gồm có 04 trang)* | **ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM**  **ĐỀ THI THỬ LẦN 1**  **Năm học: 2023-2024**  **Môn: Ngữ văn 10**  *Thời gian làm bài: 120 phút, không kể giao đề* |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | 1 | C | 0,5 |
|  | 2 | A | 0,5 |
|  | 3 | D | 0,5 |
|  | 4 | B | 0,5 |
|  | 5 | A | 0,5 |
|  | 6 | B | 0,5 |
|  | 7 | D | 0,5 |
|  | 8 | - Phép tu từ so sánh:  *Thịt chúng nó thâm tím lại ... như thịt con trâu chết*  -Tác dụng:  + Giúp bạn đọc hình dung màu da thâm tím của những đứa trẻ vì giá rét, cụ thể hóa sự khắc nghiệt của thời tiết, nhấn mạnh hoàn cảnh đói rét khổ sở của gia đình bác Lê, từ đó thể hiện tấm lòng thương cảm của nhà văn.  + Giúp câu văn trở nên sinh động, hấp dẫn, tăng sức gợi hình gợi cảm, tác động mạnh mẽ đến cảm nhận của bạn đọc.  ***Hướng dẫn chấm:***  *Học sinh trả lời tương đương như đáp án : 1,0 điểm.*  *- Học sinh nêu được hai ý về hiệu quả, không nêu biểu hiện: 0,75 điểm.*  *- Học sinh nêu được một ý về hiệu quả, không nêu biểu hiện: 0,5.*  *- Học sinh không trả lời: 0,0 điểm* | 1,0 |
|  | 9 | - Hoàn cảnh: nghèo đói, túng quẫn và có đời sống bấp bênh. Dù cuộc sống khó khăn nhưng vẫn lạc quan và giàu tình yêu thương.  - Liên hệ tác phẩm văn học. Giới thiệu khái quát về tác phẩm đó.  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh trả lời tương đương như đáp án: 1,0 điểm*  *-Y2: học sinh chỉ kể tên, không giới thiệu: 0,25 điểm*  *- Học sinh trả lời ý1 có nội dung phù hợp nhưng diễn đạt chưa tốt: 0,5 điểm*  *- Học sinh trả lời không thuyết phục hoặc không trả lời: 0,0 điểm.* | 1,0 |
|  | 10 | - Vai trò của tình yêu thương trong xã hội hiện nay:  + Mang lại niềm vui, niềm hạnh phúc,...  + Kết nối mọi người, tạo mối quan hệ gắn bó, thân thiết giữa người với người.  + Là cơ sở xây dựng một xã hội văn minh, tốt đẹp.  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh trả lời tương đương như đáp án: 0,5 điểm*  *- Học sinh trả lời có nội dung phù hợp nhưng diễn đạt chưa tốt: 0,25 điểm*  *- Học sinh trả lời không thuyết phục hoặc không trả lời: 0,0 điểm.* | 0,5 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4.0** |
|  |  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận*  Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khái quát được vấn đề | 0,25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:*  Cảm nhận về nhân vật mẹ Lê trong đoạn trích.  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh xác định đúng vấn đề cần nghị luận: 0,25 điểm.*  *- Học sinh xác định chưa đúng vấn đề cần nghị luận: 0,0 điểm.* | 0,25 |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. Dưới đây là một vài gợi ý cần hướng tới:  **Yêu cầu chung**: HS kết hợp được kiến thức và kĩ năng để viết bài văn nghị luận văn học. Bài viết phải có bố cục 3 phần (mở bài, thân bài, kết bài) đầy đủ, rõ ràng; đúng kiểu bài nghị luận; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.  **Yêu cầu cụ thể:**  Bài viết cần đảm bảo các ý sau:  ***1) Khái quát về tác giả Thạch Lam, tác phẩm và đoạn trích.***  ***2) Cảm nhận về nhân vật mẹ Lê:***  \* Khái quát sơ lược về nhân vật mẹ Lê trước đoạn trích.  \*Trong đoạn trích:  - Hoàn cảnh sống: Đói nghèo cơ cực, vất vả quanh năm mà không lo đủ cái ăn cho con, day dứt khi phải nhìn cảnh các con đói khát *chúng nó khóc lả đi mà không có cái ăn*  *-* Ẩn giấu nhiều phẩm chất tốt đẹp:  + Chịu thương, chịu khó *Từ buổi sáng tinh sương, mùa nực cũng như mùa rét, bác ta đã phải trở dậy để đi làm mướn cho những người trong làng.*  + Yêu thương con vô hạn:  ++Mọi vui buồn của bác đều bắt nguồn từ các con: *Những ngày đi làm mướn khổ cực nhưng có đủ cơm cho con ăn* là *những ngày sung sướng, may mắn* với bác*. Những ngày nắng ấm được ngồi chơi cùng các con bên cửa* là *những ngày vui vẻ* với bác, đauđớn day dứt khi các conchịu cảnh đói khát*...* Hình ảnh Bác Lê *ôm lấy con trong ổ rơm, để mong lấy cái ấm của mình ấp ủ cho nó* vừa thể hiện tình yêu thương các con của bác Lê vừa gợi nhiều xót xa thương cảm trong lòng bạn đọc  ++ Trả lời câu đùa vui của bác Đối, bác Lê cũng đùa lại *- Mất bớt đi cho nó đỡ tội!* Đùa vậy thôi nhưng *Mọi người biết bác quí con lắm*. Đằng sau câu nói đùa là nỗi xót xa của người mẹ nghèo thương con nhưng không lo cho con được no đủ.  ++ Bác Lê thương thằng Hy nhất vì nó vừa bé nhất vừa ốm yếu nhất nhà. Tình yêu thương đó được thể hiện qua cử chỉ trìu mến, vỗ về *bế nó lên lòng, hôn hít...*  + Yêu chồng, nhớ thương chồng:  Chi tiết bác bế thằng Hy hôn hít rồi khoe với hàng xóm *Nội cả nhà chỉ có nó là giống thầy cháu như đúc. Rồi bác* ôm con ngồi *lặng yên một lát, như để nhớ lại chuyện gì đã lâu lắm ->* Có lẽ bác đang nhớ thương người chồng quá cố, hoặc nhớ về những hồi ức tốt đẹp khi bác được ở bên chồng sớm lo việc sớm, tối lo việc tối.  \* Nghệ thuật:  Đoạn trích mang dấu ấn truyện ngắn Thạch Lam: Kể về những sự việc đời thường, ngôn ngữ giản dị giàu sức gợi, lời kể chậm rãi kết hợp miêu tả, biểu cảm, chú trọng đời sống nội tâm nhân vật,...  ***3) Đánh giá chung:***  Hình ảnh bác Lê tiêu biểu cho người mẹ, người phụ nữ Việt Nam trước Cách mạng: Cuộc sống đói nghèo cơ cực ân nghĩa thủy chung, giàu tình yêu thương các con. Nhà văn vừa bày tỏ nỗi xót thương cuộc đời khốn khổ của mẹ Lê vừa khẳng định, trân trọng những phẩm chất tốt đẹp ở mẹ. Dù chưa ý thức sâu sắc về mối quan hệ giai cấp đối kháng nhưng ý nghĩa phê phán giai cấp thống trị đương thời vẫn toát lên từ hình tượng mẹ Lê trong đoạn trích cũng như trong toàn tác phẩm. Điều này làm nên giá trị nhân đạo riêng so với các sáng tác khác cùng đề tài của Thạch Lam.  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 2,5 điểm.*  *- Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 1,0 điểm – 2,0 điểm.*  *- Phân tích chung chung, sơ sài: 0,5 điểm – 1,0 điểm.* | 2.5 |
| *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.  ***Hướng dẫn chấm:*** *Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.* | 0.5 |
| *e. Sáng* tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | 0.5 |
| **I+II** |  |  | **10,0** |

**------ Hết ------**

1. **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ THI THỬ LẦN I**

**MÔN NGỮ VĂN 10 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 120 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kĩ năng** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết**  (Số câu) | | **Thông hiểu**  (Số câu) | | **Vận dụng**  (Số câu) | | **Vận dụng cao**  (Số câu) | |
| TNKQ | TL | TNKQ | TL | TNKQ | TL | TNKQ | TL |
| **1** | **Đọc:** | Truyện | **4** | **0** | **3** | **1** | **0** | **1** | **0** | **1** | **60** |
| **2** | **Viết** | Viết văn bản nghị luận phân tích, đánh giá một đoạn trích/tác phẩm văn học | **0** | **1\*** | **0** | **1\*** | **0** | **1\*** | **0** | **1** | **40** |
| **Tỉ lệ điểm từng loại câu hỏi** | | | ***20%*** | ***10%*** | ***15%*** | ***25%*** | ***0*** | ***20%*** | ***0*** | ***10%*** | **100** |
| **Tỉ lệ điểm các mức độ nhận thức** | | | **30%** | | **40%** | | **20%** | | **10%** | |
| **Tổng % điểm** | | | **70%** | | | | **30%** | | | |

1. **BẢN ĐẶC TẢ NỘI DUNG KIẾN THỨC ĐỀ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ THI THỬ LẦN I**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 10 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 120 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Đơn vị kiến thức/Kĩ năng** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | | **Tổng** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện | **Nhận biết:**  - Nhận biết lời kể, ngôi kể, lời người kể chuyện và lời nhân vật.  - Nhận biết đề tài, không gian, thời gian, chi tiết tiêu biểu trong truyện.  - Nhận biết được những đặc điểm của nhân vật, cốt truyện, câu chuyện trong tác phẩm truyện.  - Nhận biết được bối cảnh lịch sử - văn hóa được thể hiện trong văn bản truyện.  **Thông hiểu:**  - Tóm tắt được cốt truyện và lí giải được ý nghĩa, tác dụng của cốt truyện.  - Phân tích được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, câu chuyện và lí giải được mối quan hệ giữa các yếu tố này trong tính chỉnh thể của tác phẩm.  - Lí giải được ý nghĩa, tác dụng của việc lựa chọn lời kể, ngôi kể, điểm nhìn trong tác phẩm.  - Phân tích, đánh giá được đặc điểm của nhân vật và vai trò của nhân vật trong tác phẩm.  - Xác định được chủ đề, tư tưởng của tác phẩm; chỉ ra được những căn cứ để xác định chủ đề, tư tưởng của tác phẩm.  - Phát hiện và lí giải các giá trị đạo đức, văn hóa từ văn bản.  - Giải thích được ý nghĩa, tác dụng của các biện pháp nghệ thuật xây dựng nhân vật.  **Vận dụng:**  - Rút ra được bài học về cách nghĩ, cách ứng xử do văn bản gợi ra.  - Nêu được ý nghĩa hay tác động của tác phẩm đối với tình cảm, quan niệm, cách nghĩ của bản thân trước một vấn đề đặt ra trong đời sống hoặc văn học.  **Vận dụng cao:**  - Vận dụng những hiểu biết về bối cảnh lịch sử - văn hoá được thể hiện trong văn bản để lí giải ý nghĩa, thông điệp của văn bản.  - Đánh giá được ý nghĩa, giá trị của thông điệp, chi tiết, hình tượng, những đặc sắc về nghệ thuật trong tác phẩm theo quan niệm của cá nhân.  - Liên hệ để thấy một số điểm gần gũi về nội dung giữa các tác phẩm truyện thuộc những nền văn học khác nhau. | 4TN | 3TN;  1 TL | 1 TL | 1 TL | 10 |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn nghị luận phân tích, đánh giá một đoạn trích/tác phẩm văn học | **Nhận biết:**  - Giới thiệu được đầy đủ thông tin chính về tên tác phẩm, tác giả, thể loại,… của đoạn trích/tác phẩm.  - Đảm bảo cấu trúc, bố cục của một văn bản nghị luận.  **Thông hiểu:**  - Trình bày được những nội dung khái quát của đoạn trích/ tác phẩm văn học.  - Triển khai vấn đề nghị luận thành những luận điểm phù hợp. Phân tích được những đặc sắc về nội dung, hình thức nghệ thuật và chủ đề của đoạn trích/ tác phẩm.  - Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm.  - Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.  **Vận dụng:**  - Nêu được những bài học rút ra từ đoạn trích/ tác phẩm.  - Thể hiện được sự đồng tình / không đồng tình với thông điệp của tác giả (thể hiện trong đoạn trích/ tác phẩm).  - Có cách diễn đạt độc đáo, sáng tạo, hợp logic.  **Vận dụng cao:**  - Đánh giá được ý nghĩa, giá trị của nội dung và hình thức đoạn trích/ tác phẩm.  - Thể hiện rõ quan điểm, cá tính trong bài viết.  - Vận dụng hiệu quả những kiến thức Tiếng Việt lớp 10 để tăng tính thuyết phục, sức hấp dẫn cho bài viết. | 1\* | 1\* | 1\* | 1\* | 01 câu TL |